

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH**

Số: 245 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vạn Ninh, ngày 15 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật
về xử lý vi phạm hành chính năm 2022 trên địa bàn huyện Vạn Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Chính
phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành
chính;

Căn cứ Thông tư số 14/2021/TT-BTP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ
trưởng Bộ Tư pháp về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định
số 19/2020/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ
luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân huyện Vạn Ninh về việc ban hành Kế hoạch quản lý công tác thi hành
pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2022 trên địa bàn huyện Vạn Ninh;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tư pháp huyện Vạn Ninh tại Tờ trình số
167/TTr-TP ngày 15 tháng 3 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra công tác thi
hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2022 trên địa bàn huyện Vạn
Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng Phòng Tư pháp;
Thủ trưởng các phòng, ban, cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; các
tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp (b/c);
- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện (b/c);
- Lưu: VT, T.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



**KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Khiêm

KẾ HOẠCH

Kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2022 trên địa bàn huyện Vạn Ninh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 245/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vạn Ninh)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; động viên, khen thưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; phát hiện những hạn chế, vướng mắc, bất cập, sai sót, vi phạm trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính để kịp thời chấn chỉnh, xử lý, khắc phục.

- Phòng, chống, ngăn chặn các vi phạm trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong việc tổ chức thực hiện, áp dụng pháp luật nhằm bảo đảm hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Phát hiện các quy định chưa thống nhất, đồng bộ hoặc chưa phù hợp với thực tiễn để kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hoặc các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan

2. Yêu cầu

- Khách quan, công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục pháp luật quy định.

- Kiểm tra đúng trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ pháp luật, đảm bảo chất lượng, khách quan, không gây trở ngại đến các hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

- Bảo đảm sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan, không trùng lặp với hoạt động thanh tra, kiểm tra khác đối với một đơn vị trong cùng thời gian; không gây cản trở, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đối tượng được kiểm tra.

- Kết hợp giữa việc tự kiểm tra của đối tượng được kiểm tra với việc kiểm tra của cơ quan, người có thẩm quyền.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐỊA ĐIỂM, NỘI DUNG, THỜI GIAN VÀ THỜI HẠN KIỂM TRA



1. Đối tượng, thời gian và địa điểm kiểm tra

- Đối tượng được kiểm tra UBND các xã: Vạn Thắng, Vạn Long, Vạn Thanh, Vạn Phú, Vạn Hưng.
- Địa điểm kiểm tra: Trụ sở cơ quan được kiểm tra.
- Thời gian kiểm tra: Quý II/ III năm 2022.
- Niên độ kiểm tra: Từ ngày 01/01/2020 đến thời điểm kiểm tra.

2. Nội dung kiểm tra

2.1. Kiểm tra việc áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính.

- Tổng số vụ vi phạm; tổng số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính; số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực quản lý; số vụ chuyển cơ quan tố tụng để truy cứu trách nhiệm hình sự; số vụ việc cơ quan tố tụng chuyển để xử phạt vi phạm hành chính;

- Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

- Tình hình, kết quả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

- Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính;

- Việc quản lý tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, chứng từ thu nộp tiền phạt;

- Việc lưu trữ hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính.

2.2. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về quản lý xử lý vi phạm hành chính

- Công tác chỉ đạo, điều hành; việc xây dựng và tiến độ, kết quả triển khai Kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật về quản lý xử lý vi phạm hành chính;

- Tình hình ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến xử lý vi phạm hành chính; kết quả theo dõi chung tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;
- Tổ chức công tác phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ;
- Việc bố trí nguồn lực và các điều kiện khác để bảo đảm cho việc thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; tổng số người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo từng chức danh tại cơ quan, đơn vị;
- Việc thực hiện chế độ thông kê, báo cáo về xử lý vi phạm hành chính;
- Việc xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính và cung cấp thông tin để tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia;
- Việc thực hiện trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện và áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, pháp luật khác có liên quan đến xử lý vi phạm hành chính.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan: Triển khai kế hoạch này và tham mưu UBND huyện ban hành Quyết định kiểm tra và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra thi hành pháp luật về quản lý xử lý vi phạm hành chính.

2. Các đơn vị được kiểm tra

- Phối hợp và tạo điều kiện cho Đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ trong quá trình kiểm tra.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra; báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu trung thực, kịp thời; chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung báo cáo, thông tin và tài liệu cung cấp; giải trình những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra.

- Chấp hành kết luận kiểm tra; xử lý kết quả kiểm tra trên cơ sở kiến nghị của Đoàn kiểm tra trong kết luận kiểm tra.

- Chịu trách nhiệm về việc không thực hiện hoặc thực hiện không đúng kết luận kiểm tra.

3. Kinh phí thực hiện

- Phòng Tài chính – Kế hoạch phối hợp với Phòng Tư pháp bố trí kinh phí phục vụ cho công tác thi hành pháp luật về quản lý xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.



Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời có văn bản phản ánh gửi về Phòng Tư pháp để báo cáo UBND huyện xem xét, giải quyết./.